|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 118 /BC-HĐND |  *Kon Tum, ngày 25 tháng 11 năm 2019*  |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2018;**

**dự thảo Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương**

**và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2018**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 12/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2018; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

 **I. Quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2018**

**1. Thu ngân sách địa phương:** Tổng thu ngân sách địa phương năm 2018 là 12.083.191 triệu đồng, đạt 177,7% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, sau khi loại trừ số bổ sung trợ cấp chuyển giao từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp huyện (2.693.670 triệu đồng), ngân sách huyện bổ sung cho cấp xã (501.143 triệu đồng) còn lại 8.888.378 triệu đồng([[1]](#footnote-1)), cụ thể như sau:

- Thu cân đối ngân sách địa phương: 8.884.924 triệu đồng *(trong đó, thu ngân sách tỉnh 7.540.137 triệu đồng, thu ngân sách cấp huyện 1.344.787 triệu đồng*

- Vay của ngân sách địa phương: 3.454 triệu đồng*.*

*(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 149/TTr-UBND*

*ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh)*

**2. Chi ngân sách địa phương:**

Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm 2018 là 6.789.911 triệu đồng([[2]](#footnote-2)). Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương là 12.083.191 triệu đồng([[3]](#footnote-3));sau khi loại trừ chi bổ sung chuyển giao trợ cấp giữa các cấp ngân sách địa phương còn lại là 8.888.378 triệu đồng([[4]](#footnote-4)).

Tổng số quyết toán chi ngân sách địa phương *(bao gồm chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới, chi chuyển nguồn)* là 11.997.609 triệu đồng, bằng 99,3% so với nhiệm vụ chi; sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ cấp tỉnh cho huyện và cấp huyện cho xã còn lại là 8.802.796 triệu đồng([[5]](#footnote-5)), cụ thể như sau:

- Chi cân đối ngân sách địa phương8.660.743 triệu đồng, bằng 98,3% so với nhiệm vụ chi. Trong đó: chi đầu tư phát triển 1.913.198 triệu đồng, đạt 62,4% so với nhiệm vụ chi; chi trả nợ vay kiên cố hóa kênh mương 38.500 triệu đồng, đạt 100% so với nhiệm vụ chi; chi th­ường xuyên 4.494.894 triệu đồng, đạt 80% so với nhiệm vụ chi; chi chuyển nguồn ngân sách năm 2018 sang năm 2019, 2.207.814 triệu đồng([[6]](#footnote-6)); chi thường xuyên và các khoản Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 846.635 triệu đồng([[7]](#footnote-7)); chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 2.000 triệu đồng, đạt 100% so với nhiệm vụ chi; chi cho vay từ nguồn vốn trong nước 1.338 triệu đồng; chi từ nguồn huy động đóng góp 2.999 triệu đồng đạt 100% so với nhiệm vụ chi.

- Chi nộp ngân sách cấp trên 142.053 triệu đồng.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy kết quả thực hiện thu, chi NSĐP năm 2018 có nhiều chuyển biến tích cực so với năm 2017, nhiều khoản thu đạt và vượt so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, một số khoản thu không đạt dự toán([[8]](#footnote-8)), đặc biệt thu thuế nhập khẩu chỉ đạt 5,8%. Về thực hiện chi NSĐP năm 2018, Ban cho rằng tiến độ giải ngân vốn đầu tư còn chậm; tình trạng tạm ứng vốn kéo dài qua nhiều năm chưa thu hồi; số dư ứng trước ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh còn cao([[9]](#footnote-9)); số chuyển nguồn ngân sách sang năm sau còn cao([[10]](#footnote-10)); nợ đọng xây dựng cơ bản vẫn chưa được xử lý dứt điểm([[11]](#footnote-11)); một số chủ đầu tư chậm quyết toán dự án hoàn thành.... Ban nhận thấy, mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo thực hiện các giải pháp khắc phục, giải quyết những khó khăn, hạn chế nêu trên nhưng kết quả đạt được chưa cao.

**II. Về dự thảo Nghị quyết phê chuẩn quyết toán NSĐP và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2018**

Trên cơ sở số liệu quyết toán ngân sách năm 2018 của các đơn vị, địa phương đã được Kho bạc Nhà nước xác nhận và Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII kiểm toán. Uỷ ban nhân dân tỉnh tổng hợp, hoàn thiện báo cáo đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê chuẩn quyết toán NSĐP năm 2018 và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2018 với những nội dung cụ thể sau:

|  |
| --- |
| **1. Tổng Quyết toán ngân sách địa phương năm 2018:** |
| - Tổng thu ngân sách địa phương: | 12.083.191.411.509 đồng |
| - Tổng chi ngân sách địa phương: | 11.997.609.234.051 đồng |
| - Kết dư ngân sách địa phương: | 85.582.177.458 đồng |
| **2. Quyết toán ngân sách địa phương năm 2018** *(sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách huyện và cấp huyện bổ sung cho cấp xã):* |
| - Tổng thu ngân sách địa phương: | 8.888.378.404.444 đồng |
| - Tổng chi ngân sách địa phương:  | 8.802.796.226.986 đồng  |
| - Kết dư­ ngân sách địa phương: | 85.582.177.458 đồng  |
| **3. Quyết toán ngân sách tỉnh năm 2018:**  |
| - Tổng thu ngân sách tỉnh: | 7.543.591.575.866 đồng |
| - Tổng chi ngân sách tỉnh: | 7.533.121.974.858 đồng |
| - Kết dư ngân sách tỉnh: | 10.469.601.008 đồng |

**4. Phương án phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2018**

- Trích 50% bổ sung vào quỹ dự trữ tài chính địa phương (làm tròn): 5.234.000.000 đồng.

- Chuyển vào thu ngân sách tỉnh năm 2019 là 5.235.601.008 đồng và phân bổ 5.235.000.000 đồng (lấy tròn) bổ sung vốn ủy thác sang Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Kon Tum để cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ chính sách và thực hiện Đề án cho vay tiêu dùng và mở rộng đối tượng cho vay sản xuất, kinh doanh từ nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường các giải pháp mở rộng tín dụng; ngăn chặn đẩy lùi hoạt động tín dụng đen.

**3. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2018. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết đảm bảo về nội dung, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, Kỳ họp thứ 9 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND tỉnh;- UBND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Lưu: VT, CV Ban KT-NS(A). | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH****TRƯỞNG BAN****Đã ký****Hồ Văn Đà** |

1. () Tăng 66.016 triệu đồng so với số liệu thu ngân sách địa phương được Kiểm toán nhà nước kiểm toán, xác nhận tại thời điểm (ngày 20 tháng 5 năm 2019) và thông báo tại Văn bản số 343/KTNN-TH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Kiểm toán Nhà nước, nguyên nhân điều chỉnh giảm 22 triệu đồng số thu thuế bảo vệ môi trường mặt hàng xăng dầu năm 2018 theo Văn bản số 1776/KBNN-KTNN ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc phối hợp điều chỉnh số thu thuế bảo vệ môi trường mặt hàng xăng dầu năm 2018; hạch toán tăng thu bổ sung có mục tiêu và tăng chi chuyển nguồn sang năm 2019: 66.038 triệu đồng (Gồm: Vốn ODA và vốn vay lại của Chính phủ: 47.034 triệu đồng; kinh phí quản lý bảo trì đường bộ năm 2018: 19.004 triệu đồng) theo Văn bản số 5429/KBNN-KTNN ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Kho bạc Nhà nước Trung ương và Văn bản số 9315/BTC-HCSN ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài chính. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Bao gồm kinh phí Trung ương bổ sung mục tiêu và chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí Bộ Tài chính giao dự toán đầu năm theo Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2017 (chưa bao gồm: chi chuyển nguồn, kết dư, tăng thu năm trước, chi bổ sung trợ cấp, chuyển giao cho ngân sách cấp huyện, xã). [↑](#footnote-ref-2)
3. () Bao gồm số bổ sung chuyển giao trợ cấp giữa các cấp ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên; kinh phí chuyển nguồn, kết dư, thu từ quỹ dự trữ tài chính, tăng thu tiền sử dụng đất, tăng thu nguồn xổ số kiến thiết, nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán đầu năm. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Nhiệm vụ chi NSĐP gồm: Dự toán chi NSĐP Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm 2018 là 6.789.911 triệu đồng, nguồn năm trước chuyển sang năm 2018: 1.185.342 triệu đồng (NS tỉnh 901.820 triệu đồng, NS cấp huyện, xã 283.522 triệu đồng), Trung ương bổ sung trong năm 2018: 212.468 triệu đồng, nguồn kết dư NSĐP năm 2017: 108.649 triệu đồng (NS tỉnh 31.480 triệu đồng, ngân sách cấp huyện và xã 77.169 triệu đồng); tăng thu năm 2018: 306.463 triệu đồng; ghi thu ghi chi vốn nước ngoài theo số thực tế…. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Tăng 70.396 triệu đồng so với số liệu báo cáo Kiểm toán nhà nước xác nhận tại thời điểm ngày 20 tháng 5 năm 2019 (tại Văn bản số 343/KTNN-TH ngày 26 tháng 7 năm 2019), nguyên nhân: Kho bạc Nhà nước tỉnh điều chỉnh giảm quyết toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh: 43 triệu đồng, ngân sách huyện 207 triệu đồng; tăng chi chuyển nguồn ngân sách tỉnh 69.140 triệu đồng *(kinh phí Trung ương bổ sung mục tiêu mua thẻ BHYT cho các đối tượng năm 2018: 1.103 triệu đồng; chuyển nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2018 bổ sung 1.999 triệu đồng; kinh phí quản lý bảo trì đường bộ 19.004 triệu đồng; nguồn voonc ODA cấp phát từ ngân sách Trung ương: 46.726 triệu đồng; Vốn địa phương vay lại của Chính phủ: 308 triệu đồng)*; tăng chi chuyển nguồn ngân sách xã: 1.506 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Trong đó, ngân sách cấp tỉnh 1.833.064 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư phát triển 986.429 triệu đồng *(trong đó tạm ứng xây dựng cơ bản 361.381 triệu đồng)* [↑](#footnote-ref-6)
7. () Trong đó: chuyển nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2018: 239.824 triệu đồng; chuyển nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2018: 90.090 triệu đồng; chuyển nguồn giảm cấp SN y tế do thực hiện tiền lương cơ cấu vào giá dịch vụ khám chữa bệnh (chờ trung ương hướng dẫn cơ chế sử dụng) 155.709 triệu đồng và một số nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu vào thời điểm cuối năm được chuyển nguồn sang năm 2019 theo qui định [↑](#footnote-ref-7)
8. () Thu thuế thu nhập doanh nghiệp (đạt 66,4%); thu thuế tài nguyên (đạt 77%); thu Phí, lẹ phí (đạt 88%); thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác (đạt 62,2%); thu thuế nhập khẩu (đạt 5,8%). [↑](#footnote-ref-8)
9. () Ứng trước NSTW 587.622 triệu đồng; ứng trước NS tỉnh 160.954 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Chuyển nguồn NS năm 2017 sang năm 2018: 1.185.342 triệu đồng; năm 2018 sang năm 2019: 2.207.814 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Huyện Đăk hà 42.841 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-11)